**Các khắc phục những lỗi kỹ thuật khi sơn nhà**

Sau khi sơn khô thì thấy xuất hiện túi (bóng) khí trong màng sơn, những hạt hoặc rỗ, sần sùi, bong tróc, bị nhăn, rêu, mốc, Sơn bị chảy trên các bề mặt gỗ, Màu sơn không đồng nhất. ... Đây là những lỗi thường gặp khi sơn nhà không đúng kỹ thuật. Vậy khắc phục những lỗi này như thế nào?

**A – Các lỗi kỹ thuật thường xảy ra đối với sơn nước:**

***1. Màng sơn bị rỗ:***

*Hiện tượng:*

Trên bề mặt màng sơn có những hạt hoặc rỗ

*Nguyên nhân:*

+ Trường hợp có lẫn hạt:

Do có lẫn những vẩy hoặc những mẩu sơn khô. Vì các nguyên nhân sau:

– Sơn bị khô trên thành vật chứa sơn khi thi công hay do bụi bẩn bắn vào.

– Sau khi thi công lần trước không rửa thật sạch dụng cụ thi công, để các vảy sơn sót lại.

– Vệ sinh bề mặt không kỹ, để lại trên bề mặt nhiều bụi (sau khi xả nhám lớp mastic).

+ Trường hợp có lỗ:

– Do pha sơn quá loãng đã tạo ra nhiều bọt khí. Khi thi công thì bọt khí hiện diện trên màng sơn. Khi khô vỡ ra tạo thành lỗ.

– Nếu là sơn dung môi – sơn dầu - thì do xử lý bề mặt cần sơn không kỹ .

***2. Màng sơn bị nhăn:***

*Hiện tượng:*

Sau khi khô màng sơn bị nhăn nheo, sần sùi, không mượt, phẳng .

*Nguyên nhân:*

– Con lăn (roller) không thích hợp: Con lăn có lông quá dài sẽ tạo nên bề mặt có vân lớn, sần sùi.

– Sơn dày quá hoặc sơn không đều, chỗ dày, chỗ mỏng làm cho sơn không khô cùng lúc. Bề mặt bên ngoài khô trước, lớp bên trong vẫn chưa kịp khô nên bề mặt ngoài bị nhăn.

– Sơn dưới trời nắng gắt, lớp ngoài bị khô quá nhanh ,lớp bên trongchưa kịp khô nên bề mặt ngoài bị nhăn.

– Sơn xong gặp trời lạnh, nhiệt độ giảm đột ngột cũng làm cho lớp trong khô chậm và lớp ngoài khô nhanh.

***3. Màu sơn không đồng nhất:***

*Hiện tượng:*

Khi chỉ dùng một loại sơn màu nhưng không đều màu

*Nguyên nhân:*

– Do không khuấy đều thùng sơn trước khi lăn.

– Thợ thi công không đều tay.

– Dụng cụ thi công khác nhau.

– Dặm vá không khéo léo.

– Mỗi lần thi công, sơn được pha loãng với tỷ lệ khác nhau.

***4. Sự phấn hóa:***

*Hiện tượng:*

Bề mặt màng sơn có bột trắng (dạng phấn)

*Nguyên nhân:*

– Dùng loại sơn rẻ tiền , tỷ lệ chất độn / chất tạo màng cao.

– Tia tử ngoại và thời tiết ảnh hưởng xấu đến màng sơn.

– Do pha sơn quá loãng làm giảm độ độ kết dính của sơn.

***5. Màng sơn bị phồng rộp:***

*Hiện tượng:*

Sau khi khô, hình thành túi (bóng) khí trong màng sơn.

*Nguyên nhân:*

– Do bề mặt cần sơn thường xuyên bị ẩm ướt

– Do thi công trên bề mặt quá ẩm.

– Điều kiện thi công không đảm bảo: nhiệt độ thấp, thời tiết quá ẩm ướt.

– Thời gian sơn cách lớp quá ngắn.

– Đối với sơn dung môi: Do nhiệt độ quá cao dung môi bay hơi nhanh nên màng sơn chưa liên kết .

***6. Màng sơn bị bong tróc***

*Hiện tượng:*

Sau khi khô, màng sơn bị bong tróc. Có hai hiện tượng:

\* Tróc toàn bộ lớp màng.

\* Tróc 1 hoặc hơn 1 lớp màng

*Nguyên nhân:*

– Xử lý bề mặt không tốt , còn bụi bám hay các chất làm giảm độ bám dính như dầu, mỡ, sáp …

– Thi công không đúng hệ thống, không sử dụng sơn lót …

– Do màng sơn đã bị phồng rộp hoặc phấn hóa.

– Dùng lớp sơn hệ dung môi mạnh hơn hệ dung môi của lớp sơn trước.

– Thi công dưới điều kiện sự tạo màng bị cản trở như nhiệt độ quá cao hoặc quá thấp hoặc có nhiều gió làm cho màng sơn bay hơi quá nhanh .

***7. Màng sơn bị nứt nẻ:***

*Hiện tượng:*

Sau khi khô, màng sơn xuất hiện những vết rạn, vết nứt.

*Nguyên nhân:*

– Sử dụng loại sơn rẻ tiền, chất lượng quá thấp.

– Pha quá loãng hoặc lăn sơn quá mỏng.

– Dùng hai lớp sơn có độ co dãn khác nhau.

– Sử dụng lớp mastic không đạt chất lượng, dễ bị răn, nứt.

– Kết cấu vật cần sơn yếu. Ví dụ như móng bị lún, tường bị xé.

***8. Màng sơn bị rêu, mốc:***

*Hiện tượng:*

Sau khi khô, trên màng sơn những đốm, vệt mốc đem , xanh …

*Nguyên nhân:*

– Do bề mặt cần sơn bị ẩm.

– Sơn lớp sơn lên bề mặt đã bị mốc sẵn mà không qua xử lý.

– Sơn lớp sơn quá mỏng hoặc chỉ sơn 1 lớp, không đủ lượng chất chống mốc cần thiết

– Dùng sơn nội thất đem sơn ngoại thất.

***9. Màng sơn bị mất màu:***

*Hiện tượng:*

Sau khi khô một thời gian,màng sơn bị nhạt màu hoặc mất hẳn màu .

*Nguyên nhân:*

– Màng sơn bị phân hủy dưới tác dụng của tia tử ngoại và nhiệt độ cao .

– Dùng sơn nội thất đem sơn cho ngoại thất .

– Bị cháy do kiềm hóa : do không dùng lớp sơn lót chống kiềm .

– Nhà sản xuất dùng màu không phù hợp mục đích sử dụng .

***10. Màng sơn bị cháy kiềm (kiềm hóa):***

*Hiện tượng:*

Màng sơn bị mất màu, có những đốm loang .

*Nguyên nhân:*

– Do độ kiềm của hồ, vữa quá cao tấn công vào lớp màng sơn, làm suy yếu chất kết dính, dẫn đến mất màu và xuống cấp toàn bộ màng sơn.

– Do lớp hồ vữa quá tươi hoặc lớp mastic có độ kiềm cao.

– Không dùng lớp sơn lót chống kiềm .

***11. Màng sơn bị muối hóa:***

*Hiện tượng:*

Bề mặt màng sơn có một lớp chất trắng như muối, thường gặp nhất là sơn màu đậm.

*Nguyên nhân:*

– Do thi công trên bề mặt tường mới và ẩm.

– Sự hình thành muối canxi CaCO3 do ẩm và mưa đọng lại trên bề mặt màng sơn .

***12. Màng sơn bị xà phòng hóa:***

*Hiện tượng:*

Bề mặt màng sơn bị nhớt và biến màu , thường xảy ra ở sơn dung môi.

*Nguyên nhân:*

– Do hồ vữa mới có độ kiềm cao phản ứng với sơn

– Do xà phòng hoặc kiềm đọng lại trên màng sơn một thời gian dài.

***13. Màng sơn bị lệch màu:***

*Hiện tượng:*

Khi dặm vá bị lệch màu

*Nguyên nhân:*

– Do sử dụng sơn khác màu để dặm vá.

– Lớp lót không đều hoặc không lót , nên khi dặm vá giống như sơn lớp thứ hai lên lớp thứ nhất.

– Sử dụng dụng cụ thi công khác nhau để dặm vá.

– Nhiệt độ khi dặm vá khác với khi sơn các lớp sơn trước

– Người thi công có tay nghề kém.

– Nhà sản xuất kiểm soát màu không kỹ.

***14. Màng sơn có độ phủ kém:***

*Hiện tượng:*

Bề mặt màng sơn không che phủ hết lớp nền.

*Nguyên nhân:*

– Pha sơn quá loãng.

– Sử dụng loại sơn rẻ tiền.

– Gia công không đúng theo quy trình.

– Tay nghề thi công thấp, lăn không đều.

***15. Màng sơn bị chảy:***

*Hiện tượng:*

Bề mặt màng sơn không bằng phẳng .

*Nguyên nhân:*

– Do vệ sinh bề mặt cần sơn không kỹ, còn sót lại nhiều bụi của lớp mastic .

– Pha sơn quá loãng.

– Tay nghề thi công kém.

Việc chuẩn bị một bề mặt tường hoàn hảo trước khi sơn là rất quan trọng, quyết định đến sự bền chắc của sơn tường. Hãy kiểm tra bề mặt tường cẩn thận để phòng tránh các khiếm khuyết thường gặp và áp dụng những giải pháp khắc phục theo hướng dẫn sau:

Độ lấp nền kém

Độ lấp nền (che phủ) kém:

– Sơn chưa đủ lớp hoặc sơn quá mỏng

– Màu sắc lớp nền sơn và màu sơn mới quá khác nhau.

*Giải pháp:*

– Pha sơn theo đúng hướng dẫn trên vỏ thùng

– Khuấy kỹ trước khi sử dụng

– Sơn thêm 1 hoặc 1 vài lớp nữa

*Bong tróc:*

– Bề mặt lớp sơn có nhiều bột, bụi hoặc tạp chất khác làm giảm độ bám dính của sơn.

– Lớp sơn sau không tương thích với lớp sơn cũ. Nước ngấm dần dẫn tới bong tróc.

*Giải pháp:*

– Vệ sinh kỹ bề mặt để loại bỏ toàn bộ bột bụi

– Ngăn ngừa mọi nguồn nước ngấm, rò rỉ

– Sử dụng sơn lót phù hợp, sơn lại bằng sơn phủ phù hợp

*Phấn hóa (bột hóa):*

– Sơn trong nhà được đem sử dụng ngoài trời

– Màu sơn bị lão hóa, sơn bị kiềm hóa (xuất hiện lớp muối phía trên)

– Không sử dụng hoặc sử dụng sơn lót không đúng

*Giải pháp:*

– Rửa sạch lớp bột phấn

– Sử dụng sơn lót phù hợp.

*Nấm mốc:*

– Bề mặt cần sơn ở trong môi trường có độ ẩm cao hoặc bề mặt được sơn khi hơi ẩm bên trong còn nhiều

– Do hiện tượng ngưng tụ hơi nước trên bề mặt

*Giải pháp:*

– Dùng Sơn để diệt nấm mốc. Chờ sau 1-2 ngày

– Rửa sạch và sơn lại 1 lớp sơn

– Sử dụng sơn phải có khả năng chống nấm mốc cao

*Thấm nước:*

– Do đường nước bị nứt/vỡ, do ống nối bị rò…hoặc bề mặt tường có độ ẩm quá cao

– Do hiện tượng ngưng tụ hơi nước trên bề mặt hoặc do những lỗi khác trong quá trình xây dựng (nứt tường, ngấm ẩm từ nền móng hoặc bể nước…) là nguyên nhân gây ra nhiều sự cố: bong tróc, nấm mốc, loang ố…

*Giải pháp:*

– Bề mặt để sơn cần được bảo đảm thật khô ráo.

– Cần loại trừ mọi nguồn gây ẩm, nên sử dụng chống thấm trộn ximăng

– Khi bề mặt đã khô hoàn toàn thì dùng thêm 1 lớp sơn – sơn lót trong nhà hoặc ngoài nhà càng tốt

*Vết cọ:*

– Sơn lớp sau khi lớp đầu chưa khô hoàn toàn

– Sơn quá đặc ( độ nhớt quá cao) nên khó thi công

*Giải pháp:*

– Cho lớp sơn đầu khô hoàn toàn mới sơn lớp sau

– Sơn nhẹ tay, liên tục theo cùng 1 hướng

– Pha loãng sơn theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất.

*Nhăn màng sơn:*

– Màng sơn quá dày

– Sơn trên bề mặt khi nhiệt độ quá cao

– Sơn lớp sau khi lớp đầu chưa khô hoàn toàn

*Giải pháp:*

– Xả bỏ hoàn toàn màng sơn bị hỏng

– Sơn nhiều lớp mỏng thay vì sơn 1 lớp dày

– Chỉ sơn lớp sau khi lớp đầu đã khô hoàn toàn.

**B – Các lỗi kỹ thuật thường xảy ra đối với lớp mastic:**

***1. Lớp mastic bị bụi phấn***

*Nguyên nhân:*

+ Do bề mặt áp dụng bị quá khô, nước trong hỗn hợp nhão đã bị hút hết vào bề mặt, do đó quá trình ninh kết (chín) của hỗn hợp không xảy ra nên lớp mastic biến thành bụi phấn.

+ Có thể khi pha trộn đã dùng lượng nước quá thấp cộng với việc trộn không đều cũng gây ra hiện tượng trên

+ Cũng có thể khi pha trộn xong đã thi công ngay, không chờ cho hóa chất phát huy tác dụng

*Khắc phục:*

Buộc phải cạo bỏ hết lớp mastic này, làm sạch bụi bám bằng nước và chổi cỏ.

Chuẩn bị bề mặt thật kỹ, nếu bề mặt khô quá thì nên làm ẩm. Lượng nước pha trộn cần theo đúng tỷ lệ là:

nước 1: bột 3 (trong khoảng 16 – 18 lít nước sạch cho 1 bao 40 kg) . Trộn cho thật kỹ và chờ ít nhất là từ 7 đến 10 phút cho hóa chất phát huy tác dụng, sau đó khuấy lại một lần nữa rồi mới bắt đầu thi công

***2. Lớp mastic bị nứt chân chim***

*Nguyên nhân:*

Do lớp mastic này đã được trét quá dày, vượt quá độ dày cho phép là 3 mm

*Khắc phục:*

Cạo bỏ hết những chỗ nứt chân chim. Nếu bề mặt vùng đó mà lõm sâu quá, thì nên dùng vữa ximăng bồi thêm cho tương đối phẳng , rồi trét lớp mastic mới.

**VLXD.org (TH/ xaynhachuyennghiep)**